

Bản án số: 07/2023/HS-ST

Ngày 09-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Thế Hanh.

2. Ông Nguyễn Ngọc Trứ.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đặng Ngọc Lâm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa:* Ông Phùng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 03/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tuấn Đ**, sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: thôn Giữa, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 9/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông: Nguyễn Văn Hợp, sinh năm 1974;

Con bà: Nguyễn Thị Toàn, sinh năm 1976;

Vợ: Nguyễn Thị Thao, sinh năm 1996;

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019

Gia đình có 03 anh em, bị can là con thứ nhất;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2022 đến nay.

Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hiệp Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1991 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Quế Sơn, xã Thái Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Người làm chứng:

1. Anh Phạm Hữu T, sinh năm 1993 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Đức Nghiêm, xã Ngọc Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Hoàng Thị V, sinh năm 2005 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Hưng Thịnh, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 50 phút ngày 23/12/2022, tại quán cà phê Thảo Nguyên thuộc Tổ dân phố Hưng Thịnh, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tổ công tác Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang Nguyễn Tuấn Đ, sinh năm 1994 trú tại thôn Giũa, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại túi áo bên trái áo khoác Đ đang mặc 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong có 02 mảnh giấy bạc, 01 viên nén màu hồng đỏ và 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu X bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng đỏ nghi là ma túy. Tổ công tác Công an huyện Hiệp Hòa đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ vật chứng thu giữ trong phong bì thư có ký hiệu “QT”. Ngoài ra, Công an huyện Hiệp Hòa còn thu giữ của Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98D1-938.06.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Tuấn Đ. Kết quả: không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 23/12/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 13/QĐ gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định số vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Đ khi bắt quả tang. Tại Kết luận giám định số 2414/KL-KTHS ngày 28/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: *“Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT”, đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ: 01 viên nén màu hồng đỏ là ma túy có khối lượng 0,105 gam, loại Methamphetamine; Chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng đỏ (đựng trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu X) đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,198 gam, loại Methamphetamine”.*

Tại Cơ quan điều tra, Đ khai nhận như sau: Thông qua mối quan hệ xã hội, Đ có quen biết với Nguyễn Văn X, sinh năm 1991 trú tại thôn Quê Sơn, xã Thái Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Theo Đ khai, khoảng 09 giờ ngày 23/12/2022, khi Đ đang ở nhà thì X gọi điện cho Đ rồi nhắn tin zalo rủ Đ lên quán cà phê Thảo Nguyên ở Tổ dân phố Hưng Thịnh, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa để sử dụng ma túy nhưng Đ nói là không có tiền (sau đó Đ thay đổi lời khai là khi nhắn tin zalo chỉ là nói chuyện bình thường, không có nội dung X rủ Đ đi sử dụng ma túy). Sau đó, X bảo Đ đi lên khu vực dốc Tràng Than thuộc Thị trấn Thắng đến nhà có cửa xếp, cạnh nhà bán thang và bảo lấy ma túy cho X. Đ Đ ý rồi một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98D1-938.06 đi lên khu vực theo sự chỉ dẫn của X. Khi đến đó, Đ gọi cửa thì thấy có một người đàn ông bên trong nói vọng ra “lấy ma túy cho ai”, Đ trả lời “lấy cho anh X”. Sau đó, người đàn ông đó đưa qua khe cửa xếp cho Đ 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 02 mảnh giấy

bạc, 01 viên ma túy tổng hợp; 01 túi nilon chứa ma túy đá và 01 viên ma túy tổng hợp. Đ cầm số ma túy người đàn ông đó đưa cho, cất vào túi bên trái túi áo khoác Đ đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đến thẳng quán cà phê Thảo Nguyên. Khi vừa đến quán cà phê thì Đ bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ lời khai của Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã triệu tập Nguyễn Văn X đến làm việc Đ thời tiến hành kiểm tra điện thoại di động thu giữ được của Nguyễn Tuấn Đ và kiểm tra điện thoại di động của Nguyễn Văn X. Kết quả kiểm tra điện thoại của Đ: ngày 23/12/2022, Đ có gọi đến số điện thoại 0358.580.588 của Nguyễn Văn X. Kiểm tra tài khoản zalo thì có 01 cuộc trò chuyện từ zalo của Nguyễn Tuấn Đ đến zalo của Nguyễn Văn X; tuy nhiên toàn bộ phần tin nhắn của tài khoản zalo Nguyễn Văn X đã bị thu hồi. Kết quả kiểm tra điện thoại của X: Có thấy cuộc nói chuyện với tài khoản zalo của Nguyễn Tuấn Đ; tuy nhiên không thể hiện tin nhắn X rủ Đ đi sử dụng ma túy và chỉ chỗ cho Đ lấy ma túy. Tại Cơ quan điều tra, X khai không rủ Đ đi sử dụng ma túy cũng không bảo Đ đi lấy ma túy. Cơ quan điều tra đã cho Nguyễn Tuấn Đ và Nguyễn Văn X đối chất nhưng các bên giữ nguyên lời khai.

Ngày 30/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định số 15/QĐ gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang yêu cầu tìm kiếm, trích xuất, khôi phục dữ liệu tin nhắn trên ứng dụng zalo giữa Nguyễn Tuấn Đ và Nguyễn Văn X trong ngày 23/12/2022. Ngày 04/01/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có Kết luận giám định số 03/KL-KTHS kết luận: *“Tìm thấy, trích xuất được 11 dữ liệu tin nhắn trên ứng dụng zalo từ tài khoản đăng ký của số điện thoại 0358.580.588 đến tài khoản đăng ký của số điện thoại 0972.783.994 trong ngày 23/12/2022 còn lưu trữ trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen gửi giám định (Chi tiết dữ liệu của máy điện thoại gửi giám định được thể hiện trong tệp tin có tên “Nguyễn Tuấn Đ – iphone 7 – Zalo.xlsx”, tổng dung lượng 13,3KB, được lưu trữ trong 01 đĩa CD-R nhãn hiệu Maxell, màu cam). Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành mở 01 đĩa CD-R trên để kiểm tra dữ liệu bên trong; kết quả: có tập tin file excel chứa nội dung tin nhắn zalo được trích xuất gồm 11 tin nhắn, tuy nhiên, các tin nhắn zalo từ tài khoản của X hiện là “tin nhắn đã được thu hồi”, không có tin nhắn nào thể hiện X rủ Đ đi sử dụng ma túy và chỉ chỗ cho Đ lấy ma túy. Cơ quan điều tra đã trích và in ra giấy A4, lưu hồ sơ vụ án.*

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đ, Đ khai không biết mặt, tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh làm rõ và xử lý.

Đối với Nguyễn Văn X: Không có chứng cứ xác định việc X rủ Đ đi sử dụng ma túy cũng như bảo Đ đi lấy ma túy nên không xem xét, xử lý.

Về vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98D1-938.06 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Quý, sinh năm 1999 (em trai Đ), không liên quan đến hành vi phạm tội; ngày 03/01/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại chiếc xe cho anh Quý. 01 điện

thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 là tài sản hợp pháp của Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội; hiện Cơ quan điều tra đang tạm giữ chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT-VKS -HH ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn Đ ra trước Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội Đ xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn Đ từ 16 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu “QT” bên trong chứa chất ma túy đã được niêm phong.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Tuấn Đ 01 Iphone 7 đã qua sử dụng, vỏ màu đen, số IMEI 359204070495903 được niêm phong trong một phong bì ký hiệu “ĐT”, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí, buộc bị cáo phải chịu 200.000 Đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Đ không có ý kiến tranh luận.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội Đ xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt, Hội Đ xét xử thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai thể hiện quan điểm của họ và sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292; Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội Đ xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến cùng các tài liệu điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa đã truy tố.

Hội Đ xét xử có đủ căn cứ kết luận.

Ngày 23/12/2022, tại quán cà phê Thảo Nguyên thuộc Tổ dân phố Hưng Thịnh, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa; Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang Nguyễn Tuấn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,303 gam ma túy Methamphetamine. Đ khai tàng trữ số ma túy trên để sử dụng.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bên cạnh đó nó còn là nguyên nhân và điều kiện phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội Đ xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa bị đưa ra xét xử lần nào và cũng không bị xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất vụ án, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Hội Đ xét xử xét thấy cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích và biết tuân thủ pháp luật. Do vậy cần chấp nhận mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội Đ xét xử thấy bị cáo trước khi phạm tội là công nhân, từ khi bị bắt, bị tạm giam, không có thu nhập gì khác, theo xác minh bị cáo không có tài sản gì, nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[6] Đối với anh Nguyễn Văn X, không có chứng cứ xác định việc X rủ Đ đi sử dụng ma túy cũng như bảo Đ đi lấy ma túy nên không xem xét, xử lý lad có căn cứ.

Đối với mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98D1-938.06 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Quý, sinh năm 1999, anh Quý không biết Đ sử dụng để thực hiện hành vi phạm nên không vi phạm pháp luật. Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Hiệp Hòa trả lại cho anh Quý là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu “QT” bên trong chứa chất ma túy đã được niêm phong.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Tuấn Đ 01 Iphone 7 đã qua sử dụng, vỏ màu đen, số IMEI 359204070495903 được niêm phong ký hiệu “ĐT”, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Do bị cáo không thuộc đối tượng được miễn, giảm án phí, do vậy bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 292; Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 23/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu “QT” bên trong chứa chất ma túy đã được niêm phong.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Tuấn Đ 01 Iphone 7 đã qua sử dụng, vỏ màu đen, số IMEI 359204070495903 được niêm phong ký hiệu “ĐT”, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí, buộc bị cáo Nguyễn Tuấn Đ phải chịu 200.000 Đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Hiệp Hòa;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- UBND xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;

**TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Tuấn